

Bản án số: 04 /2021/HNGĐ - ST

Ngày: 24 /3 /2021.

V/v tranh chấp: Ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN – TỈNH HÀ BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyệt

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Phan Thị Thu

2. Ông Trần Ánh Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Phương Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hà Bình

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:03/2021/QĐXX-ST ngày 19 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Vi Thị D sinh năm 1989

HKTT: Đ, xã C, huyện L tỉnh Hà Bình

**2. Bị đơn:** Anh Ngô Văn Ân, sinh năm 1987

HKTT: Đ, xã C, huyện L, tỉnh Hà Bình

Có mặt chị Vi Thị D, vắng mặt anh Ngô Văn Ân

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 21/9/2020 và các văn bản tiếp theo chị Vi Thị D trình bày:*

Chị và anh Ngô Văn Ân đăng ký kết hôn ngày 24/5/2013 tại UBND xã C, huyện Lương Sơn, tỉnh Hà Bình, trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chị sống

hạnh phúc. Đến tháng 12/2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh A rượu chè, chơi bời không chịu làm ăn, chị D khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh A không nghe còn quay sang đánh chửi chị. Đến tháng 01/2020 vợ chồng chính thức ly thân, chị D về sống với bố mẹ đẻ tại Nậm T Nghĩa Sơn, Văn Chấn, Yên Bái. Khi đi chị D đưa theo con gái là Ngô Ngọc KH đi cùng, anh A và cháu Ngô Gia Nh vẫn sống tại Cao S, Lương Sơn, Hòa Bình. Do mâu thuẫn kéo dài hai bên không thể sống chung với nhau được nữa nên chị D làm đơn xin ly hôn với anh Ngô Văn A.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô Ngọc Kh sinh ngày 14/02/2014 và Ngô Gia Nh sinh ngày 06/11/2018. Hiện nay cháu Khuê đang ở với chị D, còn cháu Nh đang ở với anh A. Nay ly hôn chị xin nuôi cháu Khuê, giao cho anh A nuôi cháu Nh.

Về tài sản chung; Công sức đóng góp chung : không đề nghị Tòa giải quyết,

Về công nợ chung: Không có

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Ngô Văn A nhiều lần nhưng anh không đến và có đơn xin vắng mặt, tuy nhiên đơn xin vắng mặt của anh A không có xác nhận chính quyền địa phương. Để đảm bảo quyền và lợi ích cho anh A Tòa án tiến hành xác minh thu thập chứng cứ theo quy định.

Tại văn bản xác minh ngày 19/11/2020 đại diện chính quyền địa phương cung cấp: Anh Ngô Văn Ân có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Đồng Lau, xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Do vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên chị D đưa cháu Ngô Ngọc Kh bỏ đi đâu sống địa phương không nắm được, còn anh Ân và cháu Ngô Gia Nh vẫn sống cùng với mẹ đẻ anh Ân là bà Bùi Thị C tại xóm Đ, xã C. Tuy nhiên do công việc làm ăn, anh A cùng bà C phải mang cháu Nh đi làm cùng, thỉnh thoảng anh A có về thăm nhà và bà con hàng xóm sau đó lại đi làm.

Tại văn bản xác minh ngày 19/11/2020 tại Công an xã Cao Sơn cung cấp: hiện tại anh Ngô Văn A vẫn có hộ khẩu tại xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Do không tổng đạt được văn bản tố tụng Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, HĐXX, các đương sự đúng quy định của luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 58, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình tuyên xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vì Thị D ; xử giao cho chị Vì Thị D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục cháu Ngô Ngọc Kh, sinh ngày 14/02/2014, giao anh Ngô Văn A trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục cháu Ngô Gia Nh, sinh ngày 06/11/2018. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên Tòa án nhận định:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Vì Thị D có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn giải quyết cho chị được ly hôn anh Ngô Văn Ân là người có hộ khẩu thường trú tại Đồng L, xã C, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.

2. Về nội dung: Chị Vì Thị D và anh Ngô Văn Ân tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24/5/2013 tại UBND xã Cao Răm( Cao Sơn), huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa xác định đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Quá trình chung sống, sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, bắt đầu từ năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Chị D cho rằng mâu thuẫn vợ chồng là do anh Ân hay rượu chè, chơi bời không quan tâm tới vợ con, thậm chí dùng bạo lực với chị, anh Ân cho rằng mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm. Hiện tại hai bên đã ly thân, mỗi người sống một nơi.

Do đơn đề nghị của anh Ngô Văn Ân gửi tới Tòa án qua Bưu điện, không có xác nhận chính quyền địa phương. Để đảm bảo quyền lợi cho các đương sự, Tòa án đã tiến hành xác minh chính quyền địa phương nơi anh Ngô Văn Ân cư trú thì được biết: Anh Ngô Văn Ân hộ khẩu tại thôn Đồng Lau, xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình. Đại diện chính quyền địa phương cũng khẳng định vợ chồng chị D, anh Ân đã mâu thuẫn từ lâu, hiện tại hai người không sống chung, chị Dương bỏ đi mang theo cháu Ngô Ngọc Kh, anh Ân nuôi cháu Ngô Gia Nhật.

Tòa xét: Tại văn bản ghi ý kiến của chị D đơn trình bày của anh Ân, ý kiến của đại diện chính quyền địa phương thì thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng chị Dương, anh Ân đã trầm trọng, hiện tại mỗi người sống một nơi. Bản thân anh Ngô Văn Ân cũng đồng ý ly hôn. Tuy nhiên anh Ân không về Tòa án giải quyết ly hôn nên có đơn xin xét xử vắng mặt.

Hiện tại anh Ân và chị D không sống chung với nhau nữa, mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm tới ai. Nếu để mục đích hôn nhân không đạt được, nếu để hôn nhân như hiện tại kéo dài sẽ ảnh hưởng cho cả hai bên. Do vậy hội đồng xét xử Căn cứ Điều 56 luật hôn nhân gia đình xử cho chị Vì Thị D được ly hôn anh Ngô Văn Ân

Về con chung: vợ chồng chị Vì Thị D và anh Ngô Văn A có 2 con là cháu Ngô Ngọc Kh, sinh ngày 14/2/2014, hiện tại đang sống cùng mẹ là chị Vì Thị D cháu Ngô Gia Nh, sinh ngày 06/11/2018, hiện tại đang sống cùng bố là Ngô Văn A.

Tòa xét: Hiện anh A vắng mặt, cháu Ngô Gia Nh sinh ngày 06/11/2018 là con dưới 36 tháng tuổi, nhưng cháu Nhật đang sống ổn định với bố. Vậy để đảm bảo cuộc sống ổn định cho các cháu, Hội đồng xét xử, xử giao cháu Ngô Ngọc Kh cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng nuôi, giao cháu Ngô Gia Nh cho anh A trực tiếp nuôi là hợp lý. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung; Công sức đóng góp chung các đương sự không đề nghị Tòa giải quyết

Về công nợ chung: Không có

Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 26/12/2016 của UBTVQH chị Vì Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 208, 209, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết 326 ngày 26/12/2016 của UBTVQH

2. **Tuyên xử** : Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vì Thị D đối với anh Ngô Văn A

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vì Thị D được ly hôn với anh Ngô Văn A

- Về con chung: Giao cho chị Vì Thị D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Ngọc Kh, sinh ngày 14/2/2014, giao anh Ngô Văn A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Gia Nh sinh ngày 06/11/2018. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào, hai bên có quyền thăm con chung sau ly hôn, không ai được cản trở. Chị D, anh A có quyền xin thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung; Công sức đóng góp chung: Không đề nghị Tòa giải quyết

- Công nợ chung: Không có

3. **Về án phí**: Chị Vì Thị D phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0002685, ngày

16/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, chị Vì Thị Dương đã nộp đủ án phí.

4. **Về quyền kháng cáo:** Chị Vì Thị D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Ngô Văn Á có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKS tỉnh Hòa Bình
- VKS huyện Lương Sơn
- THA dân sự huyện Lương Sơn
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Cao Sơn
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nguyễn Thị Nguyệt**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 09 năm 2020

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thu và ông Trần Ánh Hồng

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 238/2020/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc Ly hôn, giữa:

**1. Nguyên đơn:** Chị Vì Thị Dương, sinh năm 1989

**2. Bị đơn:** Anh Ngô Văn Ân, sinh năm 1987

Đều HKTT: Đồng Lau, Cao Sơn huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 208, 209 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**2. Tuyên xử:** Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vì Thị Dương đối với anh Ngô Văn Ân

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vì Thị Dương được ly hôn với anh Ngô Văn Ân. Biểu quyết 3/3 hội đồng xét xử đồng ý.

- Về con chung: Giao cho chị Vì Thị Dương trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Ngọc Khuê, sinh ngày 14/2/2014, giao anh Ngô Văn Ân trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Gia Nhật, sinh ngày 06/11/2018. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào, hai bên có quyền thăm con chung sau ly hôn, không ai được cản trở. Chị Dương, anh Ân có quyền xin thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Biểu quyết 3/3 hội đồng xét xử đồng ý.

- Về tài sản chung; Công sức đóng góp chung: Không đề nghị Tòa giải quyết

- Công nợ chung: Không có

Biểu quyết 3/3 hội đồng xét xử đồng ý.

3. **Về án phí:** Chị Dương Thị Ân phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. **Về quyền kháng cáo:** các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt, cũng thời hạn trên đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản được niêm yết.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 9 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



